UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 81 /KH-UBND.VX	*Nghệ An, ngày 04 tháng 02 năm 2016*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện "Quyết định số 1584/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện Bảo hiểm y tế giai đoạn 2015-2020" trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2020

Thực hiện Quyết định số 1584/QĐ-TTg, ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện Bảo hiểm y tế giai đoạn 2015-2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh với những nội dung như sau:

I. Dự báo tình hình, xu hướng phát triển đối tượng tham gia Bảo hiểm y tế giai đoạn 2016-2020

- Tình hình kinh tế của đất nước nói chung, của địa phương nói riêng sẽ có bước phát triển, song cũng đang gặp nhiều khó khăn, đời sống, thu nhập của người dân được cải thiện không nhiều, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa; sự thay đổi cơ cấu lao động ở địa phương không lớn, lực lượng lao động ở nông thôn vẫn chiếm tỷ lệ cao; tình trạng doanh nghiệp nợ đọng, trốn đóng bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT) ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động và sẽ có tác động mạnh tới việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ngành BHXH đặc biệt là thực hiện mục tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT theo Nghị quyết số 21/NQ-TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2012 – 2020, Quyết định số 1584/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật BHYT có hiệu lực từ ngày 01/01/2016 với nhiều quy định mới, mở rộng quyền lợi của người tham gia BHYT, nhằm giảm gánh nặng chi phí khám chữa bệnh, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ y tế đối với một số đối tượng chính sách và giúp những người bệnh hiểm nghèo được sử dụng những loại thuốc mới và hiệu quả hơn, quyền lựa chọn khám, chữa bệnh tại các tuyến chuyên môn, tăng tính hấp dẫn của chính sách BHYT và thể hiện trách nhiệm của Nhà nước đối với công cuộc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của nhân dân.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Tổ chức thực hiện BHYT toàn dân trên địa bàn tỉnh, bao gồm mở rộng phạm vi bao phủ BHYT về tỷ lệ dân số tham gia BHYT, về phạm vi dịch vụ y tế được thụ hưởng và giảm tỉ lệ cùng chi trả của người có thẻ BHYT sử dụng dịch vụ y tế; đảm bảo quyền lợi của người tham gia BHYT, tiến tới BHYT toàn dân, góp phần tạo nguồn tài chính ổn định cho công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân theo hướng công bằng, hiệu quả, chất lượng và phát triển bền vững phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mở rộng phạm vi bao phủ BHYT:

Tăng nhanh diện bao phủ đối tượng tham gia BHYT, nhất là BHYT hộ gia đình; Phấn đấu thực hiện BHYT toàn dân; Quản lý, sử dụng có hiệu quả và bảo đảm cân đối quỹ BHYT; Tiếp tục duy trì các nhóm đối tượng đã tham gia BHYT đạt tỷ lệ 100%.

Mở rộng các nhóm đối tượng để đến năm 2016 đạt tỷ lệ trên 78% dân số, đến cuối năm 2020 có trên 80,7% dân số tham gia BHYT.

b) Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế:

- Nâng cao chất lượng chuyên môn trong khám chữa bệnh từ tuyến cơ sở đến tuyến tỉnh, đảm bảo quyền lợi của người tham gia BHYT theo quy định của pháp luật. Ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý Bệnh viện và thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT.

- Cải cách thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh, trong thanh toán chi phí khám chữa bệnh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân có thẻ BHYT khi đến khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

3. Chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế (Phụ lục kèm theo).

a) Chỉ tiêu bao phủ BHYT theo từng năm.

b) Chỉ tiêu các nhóm đối tượng tham gia BHYT theo từng năm.

c) Chỉ tiêu cụ thể của nhóm có tỉ lệ tham gia BHYT còn thấp.

III. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự phối hợp kết hợp và tham gia của hệ thống chính trị, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện nghiêm chính sách pháp luật, các mục tiêu, kế hoạch về BHYT giai đoạn 2016 -2020 trên địa bàn tỉnh

- Hàng năm, UBND các huyện, thành, thị phối hợp với các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh giao kế hoạch chỉ tiêu phát triển BHYT cụ thể của từng nhóm đối tượng cho từng địa phương; gắn trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền với tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn. Theo dõi và thúc đẩy việc thực hiện các chỉ tiêu bao phủ BHYT của từng địa phương, định kỳ báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Thực thi đầy đủ chức năng quản lý nhà nước để đảm bảo quyền lợi và đáp ứng nhu cầu của người dân về BHYT thông qua sự chỉ đạo các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành thị trong triển khai chính sách bảo hiểm y tế.

2. Công tác tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật về BHYT

- Tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của chính sách BHYT trong hệ thống an sinh xã hội, làm cho nhân dân hiểu rõ hơn về quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia BHYT.

- Xác định rõ trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp và các tổ chức đoàn thể tại địa phương trong việc lãnh đạo chỉ đạo và tổ chức thực hiện chính sách BHYT.

- Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, chính quyền và đoàn thể các cấp đều có trách nhiệm trong việc truyên truyền các chính sách về BHYT trong cơ quan đơn vị, trên địa bàn.

- Hoạt động truyên truyền phải thường xuyên, liên tục, đến tất cả các nhóm đối tượng với nhiều hình thức tiếp cận khác nhau như trao đổi thông tin, trả lời phỏng vấn trên báo chí, đài phát thanh, truyền hình, các trang báo điện tử của cơ quan Bảo hiểm xã hội, các địa phương để cung cấp thông tin, giải đáp thắc mắc hoặc tư vấn cho người dân về BHYT, đảm bảo các đối tượng được tiếp cận đầy đủ các thông tin về chính sách BHYT và cách thức tham gia.

3. Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh đảm bảo quyền lợi cho người có thẻ bảo hiểm y tế

- Củng cố và hoàn thiện hệ thống các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến xã đến tuyến tỉnh, đảm bảo các trạm y tế đều đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị cơ bản phục vụ khám chữa bệnh BHYT ban đầu.

- Chỉ đạo các đơn vị khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn toàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu qủa Đề án "Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn năm 2013 đến năm 2020"; Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án "Xây dựng, phát triển y tế kỹ thuật cao để Thành phố Vinh trở thành trung tâm y tế khu vực Bắc Trung bộ giai đoạn 2015- 2020".

- Thực hiện Quyết định số 2892/QĐ-UBND.VX ngày 08/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quyết định số 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện "Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của Cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng người bệnh" trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

4. Củng cố và hoàn thiện mạng lưới cung ứng dịch vụ thẻ BHYT

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý của Ngành BHXH; nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, triển khai phương án xây dựng đồng bộ hóa dữ liệu tập trung quản lý quá trình tham gia và thụ hưởng các chế độ BHYT; triển khai hệ thống chứng thực điện tử và chữ ký số trong hoạt động của Ngành BHXH; triển khai thực hiện đề án cấp mã số định danh duy nhất cho từng cá nhân, triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến nhằm cải cách hành chính và tạo môi trường giao dịch điện tử thuận lợi, hiệu quả giữa cơ quan BHXH và người tham gia.

- Xây dựng và củng cố mạng lưới đại lý thu Bảo hiểm Y tế trên địa bàn, gắn với trách nhiệm của Giám đốc BHXH và Giám đốc Bưu điện các huyện, thành phố, thị xã trong việc quản lý cá nhân, đơn vị ký hợp đồng làm đại lý thu Bảo hiểm y tế.

- Tiếp tục phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện tốt công tác kê khai, lập danh sách hộ gia đình tham gia BHYT và từ năm 2016 lập danh sách tăng, giảm đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn gửi cơ quan BHXH kịp thời để cấp thẻ BHYT cho đối tượng.

5. Tăng cường công tác kiểm tra về việc thực hiện chính sách Bảo hiểm y tế

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra và có biện pháp xử lý, kiến nghị tổ chức, cá nhân có hành vi phạm Luật pháp Bảo hiểm y tế theo Nghị định số 176/2013/NĐ-CP về việc quy định xử phạp vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm y tế.

- Các cơ quan, đơn vị đưa nội dung kế hoạch chỉ tiêu tham gia Bảo hiểm y tế vào chỉ tiêu thi đua của cơ quan, đơn vị; Cuối năm sơ kết, đánh giá, biểu dương khen thưởng tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc; kịp thời xử lý các hành vi vi phạm, gian lận trục lợi quỹ BHYT.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế

- Chủ trì phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành thị và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch trong năm 2016 và những năm tiếp theo, đảm bảo mục tiêu đề ra. Kiểm tra đôn đốc và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, bảo đảm quyền lợi và sự hài lòng cho người bệnh, người có thẻ BHYT, nhất là năng lực KCB tại các trạm y tế xã. Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; Cải cách thủ tục hành chính trong KCB; Đào tạo, bổ sung nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao;

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; Đổi mới phong cách phục vụ từng bước đáp ứng sự hài lòng của người bệnh, coi người bệnh là khách hàng.

- Phối hợp với BHXH tỉnh chỉ đạo thực hiện các giải pháp để sử dụng có hiệu quả và cân đối được quỹ BHYT, tránh tình trạng lạm dụng lãng phí Quỹ BHYT. Chỉ đạo thực hiện việc lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc, vật tư, hóa chất theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quản lý chặt chẽ giá thuốc, hóa chất, vật tư y tế tại các cơ sở KCB, cung ứng thuốc đúng chất lượng thời gian, sử dụng thuốc hiệu quả.

- Chủ trì phối hợp với các ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc xây dựng cơ chế hỗ trợ cho người dân tham gia BHYT, trước mắt tham mưu tập trung hỗ trợ mức đóng BHYT còn lại cho hộ gia đình cận nghèo.

- Phối hợp BHXH tỉnh trong các hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách BHYT trên địa bàn; Xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về BHYT theo thẩm quyền. Thường xuyên đôn đốc và định kỳ báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Xây dựng, tham mưu UBND tỉnh đưa chỉ tiêu tham gia BHYT vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHYT trên địa bàn toàn tỉnh.

- Theo dõi và đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu đã xây dựng; Thường xuyên gửi báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch đến Sở Y tế và UBND tỉnh để kịp thời chỉ đạo. Trước mắt năm 2016, tập trung thực hiện mục tiêu tăng tỷ lệ tham gia BHYT tại các địa phương đang có tỷ lệ tham gia BHYT thấp để đạt được kế hoạch đề ra.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan truyền thông, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền nhằm giúp cho người lao động và nhân dân hiểu về quyền lợi và nghĩa vụ đối với việc tham gia BHYT.

- Tăng cường công tác quản lý, đổi mới điều hành, kiện toàn tổ chức bộ máy BHXH các cấp, đổi mới phương thức hoạt động của hệ thống BHYT theo hướng phục vụ đảm bảo quyền lợi, giảm phiền hà cho người tham gia BHYT.

- Hướng dẫn quy định về quản lý thu, cấp và quản lý thẻ BHYT cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh theo hướng cải cách thủ tục hành chính thuận lợi nhất cho người tham gia BHYT; Thực hiện các chế độ, chính sách về BHYT; Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết tốt các chế độ BHYT.

- Hàng năm lập dự toán và tổng hợp đối tượng tham gia BHYT do nhà nước đóng kinh phí và hỗ trợ kinh phí đề nghị Sở Tài chính cấp chuyển kinh phí theo quy định.

- Định kỳ hàng quý tổ chức đánh giá tình hình sử dụng quỹ khám bệnh chữa bệnh BHYT, kịp thời kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền các biện pháp nhằm đảm bảo quyền lợi của người tham gia BHYT và cân đối quỹ BHYT.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng các cá nhân, đơn vị thực hiện tốt; Kiến nghị xử phạt các đơn vị vi phạm pháp luật về BHYT.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Hàng năm chỉ đạo công tác bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo, theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 -2020 và các quy định hiện hành; hộ gia đình nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình; Lập danh sách chuyển cho cơ quan BHXH kịp thời để có cơ sở cấp, bán thẻ BHYT cho các đối tượng.

- Chỉ đạo việc lập danh sách mua BHYT, chuyển kinh phí đóng BHYT cho các đối tượng chính sách xã hội được Nhà nước đóng BHYT đảm bảo đúng đối tượng, kịp thời theo quy định của Luật BHYT.

- Lập dự toán kinh phí đóng, hỗ trợ đóng BHYT cho năm sau của các đối tượng chính sách thuộc phạm vi quản lý, gửi Sở Tài chính để tổng hợp dự toán ngân sách chung của tỉnh.

- Xây dựng và tham mưu ban hành, triển khai thực hiện tốt chương trình phối hợp giữa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và BHXH tỉnh về thực hiện chính sách pháp luật BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật về lao động của các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với BHXH tỉnh kiểm tra việc triển khai thực hiện chính sách BHYT cho các đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi ở cơ sở...

4. Sở Tài chính

Hàng năm trên cơ sở báo cáo của cơ quan Bảo hiểm xã hội, các ngành, các cơ quan có liên quan và UBND thành phố, các huyện, thị xã về số lượng đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng BHYT theo quy định hiện hành và nhu cầu kinh phí hỗ trợ, Sở Tài chính thẩm định và trình UBND tỉnh để báo cáo Bộ Tài chính bổ sung kinh phí thực hiện; Đồng thời phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các ngành, các cơ

quan liên quan rà soát, kiểm tra việc chi trả nguồn kinh phí hỗ trợ mua thẻ BHYT cho các đối tượng theo quy định.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với UBND các huyện, thành, thị. Chỉ đạo các trường công lập, ngoài công lập trên địa bàn tỉnh thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Luật BHYT, 100% học sinh, sinh viên tham gia BHYT. Đưa chỉ tiêu tham gia BHYT học sinh, sinh viên vào kế hoạch năm học là tiêu chí đánh giá chuẩn quốc gia, xếp loại hành năm.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh, sinh viên về ý thức chấp hành pháp luật nói chung, chấp hành Luật BHYT nói riêng; giáo dục các em hiểu về ý nghĩa, quyền lợi và nghĩa vụ của mình khi tham gia BHYT.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh nghiên cứu, tham mưu đề xuất các chính sách của tỉnh nhằm khuyến khích và hỗ trợ học sinh sinh viên tham gia BHYT, nhất là các địa bàn khó khăn.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và Sở Y tế củng cố và phát triển mạng lưới y tế trường học để làm tốt công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho học sinh, sinh viên ngay tại trường học, sử dụng kinh phí y tế học đường đúng mục đích, đúng quy định theo Thông tư số 14/2007/TT-BTC ngày 08/3/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện công tác y tế trong các trường học.

- Phối hợp với UBND các huyện, thành, thị chỉ đạo hệ thống các trường Trung học cơ sở và Tiểu học mua thẻ BHYT cho học sinh.

6. Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Cập nhật kịp thời tình hình biến động của các doanh nghiệp, như danh sách các đơn vị mới đăng ký hoạt động, doanh nghiệp đang hoạt động; doanh nghiệp phá sản, rút giấy phép kinh doanh...Định kỳ hàng quý cung cấp danh sách các doanh nghiệp đã thực hiện đăng ký thuế trên địa bàn tỉnh để cơ quan BHXH tổ chức quản lý đơn vị tham gia BHYT.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư hàng năm phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh xây dựng, đề xuất phương án rà soát, xử lý đối với các doanh nghiệp được cấp phép hoạt động nhưng không tham gia BHYT cho người lao động.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động toàn dân tham gia Bảo hiểm y tế.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình của tỉnh thực hiện tuyên truyền Luật Bảo hiểm y tế, chính sách Bảo hiểm y tế toàn dân với nhiều hình thức tuyên truyền đa dạng, phù hợp với tính chất đặc thù của các loại hình báo đài.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Báo Nghệ An

- Phối hợp với Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các Sở, ngành liên quan xây dựng chuyên trang, chuyên mục về chính sách BHYT toàn dân để tuyên truyền đến mọi người dân trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh thành lập bộ phận chuyên trách thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách BHYT toàn dân, trả lời hộp thư truyền hình, xây dựng các chuyên đề giới thiệu về BHYT toàn dân...

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh phát động phong trào, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia BHYT và xác định là một trong những tiêu chí của cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*; Vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm đóng góp, ủng hộ kinh phí để hỗ trợ thêm, ngoài mức hỗ trợ của Nhà nước; Đồng thời phối hợp với BHXH tỉnh Nghệ An xây dựng và thực hiện tốt Chương trình phối hợp công tác trong việc thực hiện pháp luật về BHXH, BHYT giai đoạn 2016-2020."

- Liên đoàn Lao động tỉnh hàng năm phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp về thực hiện chính sách pháp luật BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh. Đồng thời phát huy vai trò của tổ chức công đoàn trong việc kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện luật BHYT tại các cơ quan, doanh nghiệp, bảo đảm cho người lao động được tham gia BHYT đầy đủ và hưởng chính sách đúng quy định.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Tỉnh đoàn Thanh niên, Liên minh các Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp...tập trung tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia BHYT; đồng thời tham gia đề xuất các chính sách hỗ trợ nông dân tham gia BHYT theo hộ gia đình.

10. UBND các huyện, thị, thành

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu bao phủ BHYT hàng năm tại địa phương. Đưa mục tiêu, kế hoạch, tỷ lệ bao phủ BHYT là một chỉ tiêu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn và ngắn hạn của địa phương đến tận xã, phường, thị trấn, xem kết quả thực hiện

chính sách BHYT là một chỉ tiêu đánh giá nhiệm vụ chính trị của địa phương; Thực hiện công tác sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện.Triển khai thực hiện mục tiêu bảo hiểm y tế toàn dân gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát, phê duyệt danh sách đối tượng tham gia BHYT do ngân sách Nhà nước hỗ trợ toàn bộ và hỗ trợ một phần mức đóng bảo hiểm y tế; tổng hợp, cập nhật danh sách hộ gia đình có mức sống trung bình trên địa bàn làm cơ sở thực hiện chính sách được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo pháp luật bảo hiểm y tế.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn và các phòng, ban chức năng thuộc UBND các huyện, thành, thị thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHYT. Bình xét hộ nghèo, cận nghèo; hộ gia đình nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình, lập danh sách theo hộ gia đình chuyển cho cơ quan BHXH kịp thời cấp thẻ BHYT cho các đối tượng.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHYT theo quy định pháp luật.

11. Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

Nghiêm túc thực hiện Luật BHYT; có trách nhiệm báo cáo và trích nộp BHYT đầy đủ, kịp thời cho người lao động đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện "Quyết định số 1584/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện Bảo hiểm y tế giai đoạn 2015-2020" trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2020. Trong quá trình triển khai các tổ chức, cá nhân nếu gặp các vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc đề nghị gửi thông tin (bằng văn bản) về Sở Y tế để phối hợp với BHXH tỉnh và các đơn vị có liên quan tổng hợp, tham mưu trình UBND tỉnh xem xét giải, quyết kịp thời./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế, BHXH Việt Nam (B/c);
- CT, Các PCT. UBND tỉnh, (B/c);
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế; LĐ,TB&XH; Tài chính; KH&ĐT; Thông tin và Truyền thông;
- BHXH tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- CV: VX, KT (A. Thiền);
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Báo Nghệ An; Đài PTTH tỉnh (thông tin);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Minh Thông

PHỤ LỤC 1: CHỈ TIÊU BAO PHỦ BHYT, CÁC NHÓM VÀ NHÓM THAM GIA BHYT CÓ TỶ LỆ THẤP

(Kèm theo kế hoạch số 81 /KH-UBND.VX ngày 04 /02/2016 của UBND tỉnh Nghệ An)

1. Chỉ tiêu bao phủ BHYT

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2016	Kế hoạch 2017	Kế hoạch 2018	Kế hoạch 2019	Kế hoạch 2020
	Các chỉ tiêu tính theo dự báo dân số địa phương (Căn cứ theo nguồn Cục Thống kê Nghệ An)						
1	**Dân số**	Người	3 071 618	3 092 918	3 114 674	3 136 893	3 160 204
2	**Bảo hiểm y tế**						
a	Số người tham gia	Người	2 395 862	2 443 405	2 488 625	2 515 788	2 550 285
b	Tỷ lệ so với dân số	%	78,00%	79,00%	79,90%	80,20%	80,70%

2. Chỉ tiêu các nhóm đối tượng tham gia BHYT

TT	Đối tượng	2016		2017		2018		2019		2020	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Nhóm do NLĐ và NSDLĐ đóng (BHXH + Không chuyên trách)	207 829	87%	211 819	89%	215 619	90%	220 619	91%	225 119	95%
2	Nhóm do tổ chức BHXH đóng (HT, TN, Tuất 80 tuổi)	143 179	100%	144 610	100%	145 333	100%	146 060	100%	146 790	100%
3	Nhóm do Ngân sách đóng (NN, TE, CCB, ĐBHDND, BT,TNNCC)	1 324 237	95%	1 236 087	100%	1 184 158	100%	1 106 551	100%	981 139	100%
4	Nhóm do NSNN hỗ trợ đóng (Cận nghèo, HSSV, HGĐ có mức sống trung bình)	551 678	70%	591 084	75%	630 490	80%	669 895	85%	709 301	90%
5	Nhóm tham gia BHYT theo hộ gia đình	168 939	25%	259 805	40%	313 025	50%	372 663	60%	487 935	80%

3. Chỉ tiêu các nhóm đối tượng có tỷ lệ tham gia còn thấp

TT	Đối tượng	2016		2017		2018		2019		2020	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Người lao động trong các doanh nghiệp	108 249	60%	113 249	65%	117 049	70%	122 049	75%	126 549	80%
2	Trẻ em dưới 6 tuổi	395 800	95%	408 299	98%	416 632	100%	420 132	100%	422 632	100%
3	Học sinh, sinh viên	344 392	93%	351 798	95%	359 205	97%	366 611	99%	370 314	100%
4	Cận nghèo, Hộ gia đình có mức sống trung bình	207 286	26%	239 286	30%	271 285	35%	303 284	40%	338 987	50%
5	Nhóm tham gia BHYT theo hộ gia đình	168 939	25%	259 805	40%	313 025	50%	372 663	60%	487 935	80%

PHỤ LỤC 2

CHỈ TIÊU CÁC ĐỊA PHƯƠNG THAM GIA BẢO HIỂM Y TẾ

(Kèm theo kế hoạch số 81 /KH-UBND.VX ngày 04 /02/2016 của UBND tỉnh Nghệ An)

TT	TÊN ĐƠN VỊ	2016		2017		2018		2019		2020	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
A	B	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Huyện Anh Sơn	77 813	74%	79 952	75%	81 588	76%	82 710	76,5%	83 870	77%
2	Thị xã Cửa Lò	39 384	71%	40 215	72%	41 061	73%	41 920	74,%	42 517	74,5%
3	Huyện Con Cuông	73 927	100%	74 440	100%	74 964	100%	75 498	100,%	76 059	100%
4	Huyện Diễn Châu	207 100	74%	211 354	75%	215 679	76%	217 646	76,5%	219 711	77%
5	Huyện Đô Lương	136 451	71%	139 332	72%	142 261	73%	144 238	74,%	146 306	74,5%
6	Huyện Hưng Nguyên	81 380	71%	83 099	72%	84 845	73%	86 621	74,%	87 855	74,5%
7	Huyện Kỳ Sơn	73 849	100%	74 361	100%	74 884	100%	75 418	100%	75 979	100%
8	Huyện Nam Đàn	111 423	71%	113 776	72%	116 168	73%	117 599	74,%	120 288	74,5%
9	Huyện Nghi Lộc	143 817	74%	146 771	75%	149 774	76%	150 835	76,5%	152 963	77%
10	Huyện Nghĩa Đàn	101 751	80%	103 738	81%	105 757	82%	106 810	83,%	109 266	83,5%
11	Huyện Quế Phong	68 268	100%	68 741	100%	69 225	100%	69 719	100%	70 237	100%
12	Huyện Quỳ Châu	58 156	100%	58 560	100%	58 972	100%	59 392	100%	59 834	100%
13	Huyện Quỳ Hợp	109 382	89%	111 378	90%	113 407	91%	114 971	92,%	116 962	92,5%
14	Huyện Quỳnh Lưu	163 003	64%	167 943	65%	172 044	66%	173 908	67,%	177 046	67,5%
15	Huyện Tân Kỳ	103 808	77%	105 886	78%	107 998	79%	109 145	80,%	110 657	80,5%
16	Thị xã Thái Hòa	48 859	76%	49 845	77%	50 847	78%	51 867	79,%	52 583	79,5%
17	Huyện Thanh Chương	169 027	76%	174 499	77%	178 723	78%	180 661	78,5%	183 781	79,%
18	Huyện Tương Dương	73 555	100%	74 065	100%	74 586	100%	75 118	100%	75 677	100%
19	Thành phố Vinh	296 915	92%	301 827	93%	306 822	94%	309 864	94,5%	313 439	95%
20	Huyện Yên Thành	188 266	70%	192 422	71%	196 322	72%	198 126	72,5%	200 487	73%
21	Thị xã Hoàng Mai	69 729	71%	71 202	72%	72 699	73%	73 719	73,5%	74 772	74%
	Tổng cộng	**2.395.862**	**78%**	**2.443.405**	**79%**	**2.488.624**	**79,9%**	**2.515.788**	**80,2%**	**2.550.285**	**80,7%**